

## THÔNG BÁO

**Kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Chí Dũng  
tại cuộc họp về Đề án Tổng kết thực hiện Nghị quyết Trung ương 5  
khóa XII về doanh nghiệp nhà nước**

Ngày 16 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Chính phủ, Phó Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Chí Dũng chủ trì cuộc họp về Đề án Tổng kết thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 khóa XII về doanh nghiệp nhà nước (Đề án tổng kết). Tham dự cuộc họp có lãnh đạo các cơ quan: Ban Chính sách và Chiến lược Trung ương, Văn phòng Trung ương Đảng; lãnh đạo các Bộ: Tài chính, Nội vụ, Khoa học và Công nghệ, Xây dựng, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Thanh tra Chính phủ, Kiểm toán nhà nước lãnh đạo Ủy ban nhân dân: thành phố Hồ Chí Minh, thành phố Hải Phòng, tỉnh Bình Dương, đại diện các Bộ: Quốc phòng, Công an, Nông nghiệp và Môi trường, Tư pháp, Công Thương, đại diện Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội, lãnh đạo các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước, ngân hàng thương mại cổ phần nhà nước. Sau khi nghe báo cáo của Bộ Tài chính (công văn số 8396/BTC-DNNN ngày 13 tháng 6 năm 2025) và ý kiến của các đại biểu dự họp, Phó Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Chí Dũng kết luận như sau:

1. Hoan nghênh Bộ Tài chính đã nỗ lực xây dựng Đề án Tổng kết và Dự thảo Nghị quyết của Bộ Chính trị về phát triển doanh nghiệp nhà nước (DNNN). Bộ Tài chính hiện nay là cơ quan quản lý nhà nước về DNNN, cần vươn lên, đổi mới tư duy, tầm nhìn, cách tiếp cận đối với DNNN. Bộ Tài chính tiếp thu đầy đủ các ý kiến tham gia tại cuộc họp và bằng văn bản, hoàn thiện Đề án báo cáo tổng kết và Dự thảo Nghị quyết của Bộ Chính trị, trong đó lưu ý các nội dung tại điểm 2, 3 và 4 dưới đây.

2. Về Tổng kết thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 khóa XII:

a) Rà soát, tổng hợp, hệ thống lại toàn diện, tổng thể, đầy đủ các quan điểm, chủ trương, chính sách pháp luật của Đảng, Nhà nước về DNNN, vị trí, vai trò của DNNN để xác định rõ những nội dung duy trì ổn định, những nội dung có sự thay đổi về DNNN qua các thời kỳ. Cập nhật quy định mới của Luật thay thế Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp (Luật 69): các quy định đã tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc vừa qua (phân công, phân cấp; đổi mới cơ chế tiền lương, trao quyền tự chủ cho doanh nghiệp; đổi mới phương thức đánh giá doanh nghiệp với các quy định về đánh giá theo tổng thể...). Xác định những nội dung cần tiếp tục tháo gỡ, làm rõ như: định hướng cụ thể về phát triển DNNN; chiến lược phát triển DNNN; ngành, lĩnh vực cần tập trung đầu tư, phát triển DNNN, thành lập mới DNNN (lĩnh vực chiến lược, hạ tầng quan trọng của đất nước, công nghệ mới, sản phẩm chiến lược...).

b) Về thực trạng hoạt động của DNNN:

- Xác định phạm vi là doanh nghiệp nhà nước theo đúng Nghị quyết Trung ương 5 khóa XII và Luật Doanh nghiệp.

- Cập nhật số liệu về tình hình tài chính, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của DNNN và các nội dung liên quan giai đoạn từ 2017 - nay. Bộ Tài chính xây dựng mẫu biểu báo cáo gửi các tập đoàn kinh tế, tổng công ty đề nghị cung cấp số liệu phục vụ yêu cầu xây dựng báo cáo. Thực hiện đánh giá đánh giá tổng thể, kiểm kê nguồn lực, kết quả đạt được về vốn, đất đai, nguồn lực, thực trạng công nghệ, xu hướng phát triển...; so sánh với doanh nghiệp FDI và doanh nghiệp tư nhân về đóng góp trong GDP, xuất khẩu, lợi nhuận, nộp ngân sách nhà nước, số lượng lao động...; phân tích nguyên nhân, các bài học kinh nghiệm thành công cũng như thất bại; đánh giá thực trạng hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp sau khi cổ phần hóa.

c) Về các giải pháp phát triển DNNN, tiếp tục nghiên cứu, bổ sung, làm rõ một số nội dung sau:

- Nêu rõ bối cảnh, yêu cầu phát triển trong tình hình mới (cả trong nước và quốc tế).

- Đổi mới tư duy về vai trò, vị trí, sứ mệnh của DNNN (khơi dậy tinh thần kinh doanh, sự tự tin, tự hào dân tộc và trách nhiệm với quốc gia của các cán bộ lãnh đạo, người lao động trong doanh nghiệp để thúc đẩy phát triển DNNN; tăng cường xây dựng văn hóa liêm chính trong DNNN...).

- Khẳng định quan điểm về DNNN và định hướng chiến lược phát triển DNNN (Củng cố mạnh mẽ khu vực DNNN, đặc biệt là các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước cùng doanh nghiệp tư nhân xây dựng nền kinh tế tự chủ, độc lập; vai trò then chốt, lực lượng vật chất quan trọng của kinh tế nhà nước; tiên phong trong việc đầu tư phát triển trong một số ngành, lĩnh vực mới có tính chiến lược, mô hình kinh doanh mới, có tính chất quan trọng của nền kinh tế mà doanh nghiệp tư nhân không muốn làm hoặc không có khả năng làm...).

- Củng cố, phát huy mô hình đầu tư, kinh doanh vốn nhà nước, mô hình của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước, tiến tới hình thành các Quỹ/Doanh nghiệp đầu tư chuyên nghiệp của Chính phủ.

- Cạnh tranh bình đẳng với doanh nghiệp khác, có năng lực cạnh tranh quốc tế và vươn tầm thế giới (thông qua hoạt động đầu tư ra nước ngoài và xuất khẩu, M&A).

- Nghiên cứu DNNN tập trung làm các nhiệm vụ như: Lĩnh vực gắn với an ninh quốc gia; Cung cấp sản phẩm dịch vụ công ích mà khu vực tư nhân không làm; Lĩnh vực công nghiệp chiến lược theo hướng bền vững, chuyển đổi kép, chuyển đổi xanh và đổi mới sáng tạo...

- Đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động, dẫn đầu phát triển chuỗi giá trị theo hướng: Phát huy vai trò đột phá trong công nghệ, hạ tầng và năng lực cạnh tranh quốc gia trên cơ sở khoa học công nghệ tiên tiến và hiện đại: thực hiện tốt Nghị quyết số 57-NQ/TW trong một số ngành (như: AI, IoT, Blockchain, tiền kỹ thuật số, 6G, robot và tự động hóa, công nghiệp vụ trụ, hàng không, đường sắt...); hạ tầng và công nghiệp xanh; vật liệu mới; công nghiệp y học, nghiên cứu sẵn sàng hình thành mới DNNN trong các lĩnh vực này nếu cần thiết.

- Thực hiện quản trị DNNN minh bạch, phù hợp với thông lệ và chuẩn mực quốc tế, tích tụ các nguồn lực để thực hiện đầu tư vào các lĩnh vực quan trọng, thiết yếu; xem xét, nghiên cứu xác định lại mục tiêu doanh nghiệp như: số doanh nghiệp vào Top 500 Đông Nam Á, Top 500 thế giới giai đoạn 2030-2045; doanh nghiệp trên 500 tỷ doanh thu có phòng nghiên cứu, doanh thu trên 1000 tỷ có trung tâm nghiên cứu và phát triển, đổi mới sáng tạo...

- Xây dựng hệ sinh thái và đổi mới sáng tạo trong doanh nghiệp, lấy khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo làm nền tảng phát triển; thúc đẩy đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, kinh doanh hiệu quả, bền vững trong DNNN (việc sử dụng Quỹ Khoa học công nghệ trong DNNN cho phù hợp với đặc thù của DNNN; hình thành các quỹ đầu tư của DNNN, kể cả quỹ mạo hiểm, quỹ đầu tư cho các sản phẩm, công nghệ chiến lược...).

- Nghiên cứu tham khảo các nội dung liên quan tại Nghị quyết số 68-NQ/TW về phát triển kinh tế tư nhân để xem xét, xây dựng các quy định, chủ trương phù hợp đối với DNNN như: chính sách để bảo vệ cho cán bộ DNNN đổi mới sáng tạo, dám nghĩ dám làm; chấm dứt tình trạng thanh tra, kiểm tra chồng chéo, trùng lặp, kéo dài, không cần thiết....

- Nghiên cứu giao nhiệm vụ cho các tập đoàn, tổng công ty nòng cốt kèm theo các cơ chế, chính sách để thực hiện các dự án lớn, chiến lược của đất nước như: điện hạt nhân, điện gió ngoài khơi, đường sắt cao tốc, trung tâm dữ liệu, robot....

3. Về dự thảo Nghị quyết, cần bảo đảm ngắn gọn, súc tích, bám sát các chủ trương của Đảng, Nhà nước, các giải pháp cần cụ thể để có thể thực hiện được ngay; có tính đột phá, thể hiện tầm nhìn chiến lược; khơi thông các điểm nghẽn, tạo sự bứt phá cho DNNN; có sự chủ động của doanh nghiệp trong việc đề xuất các được giao nhiệm vụ trong các lĩnh vực then chốt.

4. Về tổ chức thực hiện:

a) Yêu cầu Bộ Tài chính khẩn trương phối hợp với Văn phòng Trung ương Đảng đề báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định về tiến độ đăng ký vào đầu tháng 7 năm 2025 để trình Bộ Chính trị cho ý kiến về Đề án và Nghị quyết về DNNN.



b) Bộ Tài chính lựa chọn cán bộ giỏi chuyên môn, có năng lực, kinh nghiệm để thành lập bộ phận soạn thảo, biên tập Đề án, bố trí làm việc tập trung, chuyên trách trong thời gian xây dựng Đề án để bảo đảm tiến độ và chất lượng.

c) Quá trình xây dựng Đề án, Bộ Tài chính cần lấy ý kiến đầy đủ của Ban Chính sách, Chiến lược Trung ương, Ủy ban Kinh tế Tài chính của Quốc hội, các Bộ, cơ quan, địa phương, doanh nghiệp liên quan; tổ chức các cuộc hội thảo, buổi làm việc để lấy ý kiến của các chuyên gia, nhà khoa học, các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước về Đề án.

d) Trên cơ sở đó, Bộ Tài chính hoàn thiện hồ sơ Đề án tổng kết và Dự thảo Nghị quyết theo quy định, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trước 24 tháng 6 năm 2025.

5. Yêu cầu Các Bộ, cơ quan, tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước, doanh nghiệp có liên quan tập trung có ý kiến tham gia trách nhiệm đối với các nội dung xin ý kiến về Đề án tổng kết và Dự thảo Nghị quyết, gửi Bộ Tài chính tổng hợp bảo đảm tiến độ, chất lượng.

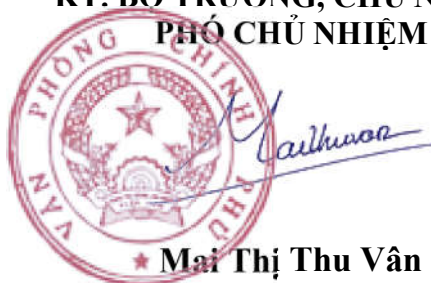
Các Bộ: Ngoại giao, Quốc phòng, Công an theo chức năng, nhiệm vụ chủ động cung cấp thông tin cho Bộ Tài chính về kinh nghiệm của một số quốc gia trong quản lý DNNN phục vụ xây dựng Dự thảo Nghị quyết về DNNN (ví dụ: Trung Quốc (các định hướng mới trong cải cách DNNN, mô hình “01 huyết mạch - 02 trọng điểm”), Malaysia (Petronas), Indonesia, Singapore (mô hình Temasek)...).

Văn phòng Chính phủ thông báo để các cơ quan, doanh nghiệp biết, thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Thủ tướng, các PTTg;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Ban Chính sách và Chiến lược Trung ương;
- Ủy ban Kinh tế và Tài chính của Quốc hội;
- Các Bộ: TC, XD, TP, CT, NV, KH&CN, CA, QP, NN&MT, Ngoại giao;
- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
- Thanh tra Chính phủ;
- Kiểm toán nhà nước;
- Các UBND: thành phố Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh, thành phố Hải Phòng, tỉnh Bình Dương;
- Các tập đoàn, tổng công ty, NHTM nhà nước (danh sách kèm theo);
- Ban Chỉ đạo ĐM&PTDN;
- VPCP: BTCN, PCN Mai Thị Thu Vân; các Vụ: KTTH, CN, NN, TH, PL, VP ĐUCP;
- Lưu: VT, ĐMDN (2b). Q

**KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM  
PHÓ CHỦ NHIỆM**



**Mai Thị Thu Vân**

**DANH SÁCH DOANH NGHIỆP**  
(Gửi kèm Thông báo)

| STT                                | Tên cơ quan, doanh nghiệp                                                 |
|------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|
| <b>Bộ Quốc phòng</b>               |                                                                           |
| 1                                  | Tập đoàn Công nghiệp Viễn thông Viettel                                   |
| 2                                  | Tổng công ty Tân Cảng Sài Gòn                                             |
| <b>Ngân hàng Nhà nước Việt Nam</b> |                                                                           |
| 1                                  | NHTM CP Đầu tư và Phát triển Việt Nam                                     |
| 2                                  | NHTM CP Ngoại thương Việt Nam                                             |
| 3                                  | NHTM CP Công thương Việt Nam                                              |
| 4                                  | NH Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam                           |
| 5                                  | Công ty TNHH MTV Quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam - VAMC |
| <b>Bộ Tài chính</b>                |                                                                           |
| 1                                  | Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam (PETROVIETNAM)        |
| 2                                  | Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN)                                          |
| 3                                  | Tập đoàn CN Than Khoáng sản Việt Nam (TKV)                                |
| 4                                  | Tập đoàn Hóa chất Việt Nam (Vinachem)                                     |
| 5                                  | Tập đoàn Bưu chính viễn thông Việt Nam (VNPT)                             |
| 6                                  | Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam (Petrolimex)                                   |
| 7                                  | Tập đoàn CN Cao su VN (VRG)                                               |
| 8                                  | Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước (SCIC)                     |
| 9                                  | Tổng công ty Hàng không Việt Nam (VNA)                                    |
| 10                                 | Tổng công ty Hàng hải Việt Nam (VIMC)                                     |
| 11                                 | Tổng công ty Đường sắt Việt Nam (VNR)                                     |
| 12                                 | Tổng công ty Đầu tư phát triển đường cao tốc Việt Nam (VEC)               |
| 13                                 | Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam (ACV)                               |
| 14                                 | Tổng công ty Lương thực miền Bắc (Vinafood 1)                             |

|                             |                                               |
|-----------------------------|-----------------------------------------------|
| 15                          | Tập đoàn Bảo Việt                             |
| 16                          | Công ty TNHH MTV Xổ số điện toán Việt Nam     |
| 17                          | Công ty TNHH Mua bán nợ Việt Nam              |
| 18                          | Tổng công ty Cà phê Việt Nam (Vinacafe)       |
| <b>Bộ Công an</b>           |                                               |
| 1                           | Tổng công ty Viễn thông MobiFone              |
| <b>UBND tỉnh Bình Dương</b> |                                               |
| 1                           | Tổng công ty Đầu tư và Phát triển công nghiệp |